

LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin pháp luật số 10 – tháng 10/2019 gồm 4 phần chính:

- **Phần 1:** Tổng hợp tóm tắt 04 văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành trong tháng 10/2019. Đây là những văn bản quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội nói chung và/hoặc có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

- **Phần 2:** Danh sách 14 văn bản quy phạm pháp luật tiêu biểu bắt đầu có hiệu lực trong tháng 10/2019 mà người lao động của VNPT cần hoặc có thể quan tâm.

- **Phần 3:** Danh sách 04 văn bản nội bộ của Tập đoàn ban hành để tất cả người lao động trong Tập đoàn có thể nắm được.

- **Phần 4:** Danh sách 7 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật mà Bộ Thông tin và Truyền thông đang lấy ý kiến góp ý trên website của Bộ.

Xin trân trọng giới thiệu!

TÓM TẮT MỘT SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 10/2019

10/10/2019

Ngày 21/8/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 55/2019/TT-BTC hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp nhà nước.

Theo đó, Thông tư số 55/2019 quy định về nguyên tắc bàn giao, tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ như sau:

1. Các khoản nợ và tài sản bàn giao, tiếp nhận phải đảm bảo có đầy đủ hồ sơ (đối với nợ), có hiện vật (đối với tài sản). Trường hợp nợ không có đủ hồ sơ và tài sản không còn hiện vật thì Công ty Mua bán nợ có văn bản gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp thông báo lý do không tiếp nhận để doanh nghiệp tiếp tục quản lý, theo dõi hoặc xử lý theo quy định hiện hành về chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp.

2. Việc bàn giao, tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ được thực hiện căn cứ vào quyết định công bố giá trị doanh nghiệp của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định pháp luật về chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp. Quyết định công bố giá trị doanh nghiệp phải nêu cụ thể giá trị nợ và tài sản loại trừ, làm căn cứ để Công ty Mua bán nợ thực hiện tiếp nhận.

3. Trường hợp cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định công bố điều chỉnh giá trị doanh nghiệp:

a) Nếu doanh nghiệp chưa ký Biên bản bàn giao nợ và tài sản loại trừ với Công ty Mua bán nợ thì thực hiện bàn giao nợ và tài sản loại trừ theo quyết định công bố điều chỉnh giá trị doanh nghiệp.

b) Nếu doanh nghiệp đã ký Biên bản bàn giao nợ và tài sản loại trừ với Công ty Mua bán nợ theo quyết định công bố giá trị doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu có văn bản đề nghị Công ty Mua bán nợ thông báo hiện trạng của các khoản nợ và tài sản loại trừ đã tiếp nhận theo Biên bản bàn giao theo tiêu chí: đã xử lý, thu

hồi và chưa xử lý, thu hồi trước khi công bố quyết định điều chỉnh giá trị doanh nghiệp. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu, Công ty Mua bán nợ có văn bản trả lời cơ quan đại diện chủ sở hữu. Trường hợp các khoản nợ và tài sản loại trừ đã được Công ty Mua bán nợ xử lý, thu hồi thì không thực hiện điều chỉnh lại tương ứng tại quyết định công bố điều chỉnh giá trị doanh nghiệp. Trường hợp các khoản nợ và tài sản loại trừ chưa hoàn thành việc xử lý, thu hồi thì thực hiện điều chỉnh Biên bản bàn giao theo quyết định công bố điều chỉnh giá trị doanh nghiệp. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Công ty Mua bán nợ có văn bản trả lời cơ quan đại diện chủ sở hữu về hiện trạng các khoản nợ và tài sản loại trừ đã tiếp nhận, các bên phải hoàn tất việc điều chỉnh Biên bản bàn giao.

4. Khi bàn giao, tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ, cơ quan đại diện chủ sở hữu, Công ty Mua bán nợ và doanh nghiệp phải lập Biên bản bàn giao, có chữ ký xác nhận của các bên. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có thể ủy quyền (bằng văn bản) cho Chủ tịch Hội đồng thành viên/Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có nợ và tài sản loại trừ để thực hiện bàn giao cho Công ty Mua bán nợ...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/10/2019 và thay thế Thông tư số 57/2015/TT-BTC ngày 24/4/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi sắp xếp, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

10/10/2019

Ngày 8/8/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 48/2019/TT-BTC về việc hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại Doanh nghiệp.

Theo Thông tư số 48, đối tượng lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, đối tượng lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư, đối tượng lập dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, công trình xây dựng được quy định như sau:

1. Đối tượng lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: bao gồm nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, hàng hóa, hàng mua đang đi đường, hàng gửi đi bán, hàng hóa kho bảo thuế, thành phẩm (sau đây gọi tắt là hàng tồn kho) mà giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được và đảm bảo điều kiện sau:

- Có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của Bộ Tài chính hoặc các bằng chứng hợp lý khác chứng minh giá vốn hàng tồn kho.

- Là hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm.

2. Đối tượng lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư gồm các khoản đầu tư chứng khoán và các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế trong nước (không phải các khoản đầu tư chứng khoán) doanh nghiệp đang sở hữu tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm có cơ sở cho thấy có giá trị suy giảm so với giá trị đầu tư của doanh nghiệp. Cụ thể:

Đối tượng lập dự phòng là các loại chứng khoán do các tổ chức kinh tế trong nước phát hành theo quy định của pháp luật chứng khoán mà doanh nghiệp đang sở hữu tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm có đủ các điều kiện sau:

- Là chứng khoán niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong nước mà doanh nghiệp đang đầu tư.

- Là chứng khoán được tự do mua bán trên thị trường mà tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm giá chứng khoán thực tế trên thị trường thấp hơn giá trị của khoản đầu tư chứng khoán đang hạch toán trên sổ kế toán.

3. Đối tượng và điều kiện lập dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, công trình xây dựng: là những sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng do doanh nghiệp thực hiện đã bán, đã cung cấp hoặc đã bàn giao cho người mua còn trong thời hạn bảo hành và doanh nghiệp vẫn có nghĩa vụ phải tiếp tục sửa chữa, hoàn thiện, bảo hành theo hợp đồng hoặc cam kết với khách hàng.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10/10/2019.

16/10/2019

Ngày 30/8/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 59/2019/TT-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp Căn cước công dân.

Theo Thông tư số 59/2019, mức thu lệ phí được quy định như sau:

1. Công dân chuyển từ Chứng minh nhân dân 9 số, Chứng minh nhân dân 12 số sang cấp thẻ Căn cước công dân: 30.000 đồng/thẻ Căn cước công dân.

2. Đổi thẻ Căn cước công dân khi bị hư hỏng không sử dụng được; thay đổi thông tin về họ, chữ đệm, tên; đặc điểm nhận dạng; xác định lại giới tính, quê quán; có sai sót về thông tin trên thẻ; khi công dân có yêu cầu: 50.000 đồng/thẻ Căn cước công dân.

3. Cấp lại thẻ Căn cước công dân khi bị mất thẻ Căn cước công dân, được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật quốc tịch Việt Nam: 70.000 đồng/thẻ Căn cước công dân.

Bên cạnh đó, Thông tư này còn quy định các trường hợp miễn, không phải nộp lệ phí. Cụ thể, được miễn lệ phí khi xin đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân khi công dân là bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; công dân thường trú tại các xã biên giới; công dân thường trú tại các huyện đảo;...

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 16/10/2019 và bãi bỏ Thông tư số 256/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp Căn cước công dân và Thông tư số 331/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 256/2016/TT- BTC ngày 11/ 11 năm 2016.

31/10/2019

Ngày 16/9/2019, Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-KTNN về việc quy định trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của các đơn vị được kiểm toán.

1. Theo đó, Quyết định số 03/2019 quy định nguyên tắc gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí như sau:

a. Việc gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí năm sau phải đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng nội dung, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định về bảo mật của Nhà nước.

b. Tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định tại văn bản này về lập, gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí năm sau.

2. Đối với việc gửi Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách: Đối với các doanh nghiệp nhà nước, công ty mẹ, tổng công ty nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối

a. Kết thúc năm tài chính, các đơn vị lập và gửi Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý đến Kiểm toán nhà nước trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

b. Các trường hợp có quy định khác về thời điểm lập, phát hành Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách thực hiện gửi Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cho Kiểm toán nhà nước sau thời điểm lập và phát hành theo các quy định riêng.

3. Đối với việc gửi dự toán kinh phí: Các Doanh nghiệp nhà nước, Công ty mẹ, Tổng công ty nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối: Gửi các quyết định dự toán kinh phí năm sau và các quyết định điều chỉnh hoặc bổ sung trong năm (nếu có) cho Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi được ban hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Lưu ý:

Trên đây là tóm tắt lựa chọn một số văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực bắt đầu từ tháng 10/2019. Bản tin tóm tắt nội dung văn bản chỉ mang tính tổng hợp, không có giá trị áp dụng vào các trường hợp cụ thể. Để hiểu đầy đủ và chính xác quy định pháp luật, cần tìm đọc nội dung chi tiết toàn văn văn bản.

**DANH SÁCH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT BẮT ĐẦU CÓ
HIỆU LỰC TỪ THÁNG 10/2019**

STT	Tên văn bản	Số ký hiệu	Ban hành	Hiệu lực
NGHỊ ĐỊNH				
1	Nghị định 68/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng	68/2019/NĐ-CP	14/08/2019	01/10/2019
QUYẾT ĐỊNH				
1	Quyết định 03/2019/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc quy định trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của các đơn vị được kiểm toán	03/2019/QĐ-KTNN	16/09/2019	31/10/2019
2	Quyết định 25/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi Quyết định 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	25/2019/QĐ-TTg	13/08/2019	01/10/2019
3	Quyết định 02/2019/QĐ-	02/2019/QĐ-KTNN	22/08/2019	06/10/2019

	KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính ngân hàng			
THÔNG TƯ				
1	Thông tư 62/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	62/2019/TT-BTC	05/09/2019	21/10/2019
2	Thông tư 60/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	60/2019/TT-BTC	30/08/2019	15/10/2019
3	Thông tư 59/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp Căn cước công dân	59/2019/TT-BTC	30/08/2019	16/10/2019

4	Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ	31/2019/TT-BGTVT	29/08/2019	15/10/2019
5	Thông tư 14/2019/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	14/2019/TT-NHNN	30/08/2019	15/10/2019
6	Thông tư 55/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp Nhà nước	55/2019/TT-BTC	21/08/2019	10/10/2019
7	Thông tư 56/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 49/2015/TT-BTC ngày 14/4/2015 quy định thủ tục hải quan đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định và Thông tư 191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế	56/2019/TT-BTC	23/08/2019	15/10/2019

8	Thông tư 48/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp	48/2019/TT-BTC	08/08/2019	10/10/2019
9	Thông tư 50/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của doanh nghiệp Nhà nước có chức năng mua, bán, xử lý nợ.	50/2019/TT-BTC	08/08/2019	01/10/2019
10	Thông tư 15/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập	15/2019/TT-BYT	11/07/2019	01/10/2019

**DANH SÁCH MỘT SỐ VĂN BẢN NỘI BỘ CỦA TẬP ĐOÀN
MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Số Quyết định	Số eOffice
1	Quyết định số 1229/QĐ-VNPT-CLG về Quy chế thi đua, khen thưởng của cơ quan Tập đoàn.	04/9/2019	1229/QĐ-VNPT-CLG	556032
2	Quyết định số 1313/QĐ-VNPT-KHĐT-CN-KTTC về việc ban hành tạm thời danh mục Quy trình khung quản lý tài sản của Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam.	13/9/2019	1313/QĐ-VNPT-KHĐT-CN-KTTC	591817
3	Quyết định số 1338/QĐ-VNPT-CN về Quy định công tác kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị mạng vô tuyến di động của Tập đoàn VNPT	24/9/2019	1338/QĐ-VNPT-CN	601687
4	Quyết định số 1357/QĐ-VNPT-NL về Quy định khen thưởng đối với người lao động đạt bằng và chứng chỉ quốc tế	25/9/2019	1357/QĐ-VNPT-NL	595781

**DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG ĐANG LẤY Ý KIẾN GÓP Ý TRÊN CÔNG THÔNG TIN
ĐIỆN TỬ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

STT	Tên dự thảo VBQPPL	Thời gian lấy ý kiến
1	Dự thảo Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 của Bộ trưởng Bộ TT&TT quy định việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai	11/09/2019 - 10/11/2019
2	Dự thảo Thông tư Quy định Danh mục tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trên thiết bị di động	05/09/2019 - 05/11/2019
3	Dự thảo Thông tư quy định sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử	04/09/2019 - 04/11/2019
4	Dự thảo Thông tư Quy định giá cước kết nối cuộc gọi thoại giữa hai mạng viễn thông di động mặt đất toàn quốc và giữa mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt với mạng viễn thông di động mặt đất toàn quốc	04/09/2019 - 04/11/2019
5	Dự thảo Nghị định Quy định về định danh và xác thực điện tử	09/08/2019 - 08/10/2019
6	Dự thảo Nghị định về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác và quy định về quảng cáo qua gửi tin nhắn, thư điện tử và gọi điện	06/08/2019 - 06/10/2019
7	Dự thảo Thông tư Quy định hoạt động xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở	05/08/2019 - 05/10/2019

LƯU HÀNH NỘI BỘ

	thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	
--	---	--

Nếu đơn vị, cá nhân quan tâm và có ý kiến góp ý cho các Dự thảo đang được lấy ý kiến, xin truy cập trang thông tin điện tử của Bộ Thông Tin và Truyền thông để tham gia ý kiến hoặc gửi về Ban Pháp chế Thanh tra – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam để tổng hợp, tham gia ý kiến.